

Bản án số: 02/2022/HSST
Ngày 18 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Oai Bốn và bà Trần Thị Bích Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2021/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với:

Các Bị cáo:

1. Trần Văn Th, sinh năm 1964; ĐKHKT: Thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Sán diu; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ng (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ Trần Thị B và có 06 con; tiền sự: Không, tiền án: 01. Bản án số: 20/2020/HSST ngày 06/5/2020 Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc phạt 09 (chín) tháng tù về tội Đánh bạc, ngày 05/02/2021 chấp hành xong hình phạt tù; nhân thân: Bản án số: 41/2016/HSST ngày 11/7/2016 Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang phạt 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc; bị bắt tạm giữ từ ngày 18/10/2021 đến ngày 27/10/2021, có mặt.

2. Trần Thị B, sinh năm 1977; ĐKHKT: Thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Sán diu; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ng (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; chồng: Không và có 02 con; tiền sự: Không, tiền án: 01. Bản án số: 19/2021/HSST ngày 05/5/2021 Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc phạt 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Đánh bạc (thời gian tạm giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 28/01/2021); nhân thân: Bản án số: 42/2013/HSST ngày 30/5/2013 Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 05 (năm) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Đánh bạc; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/10/2021 đến ngày 27/10/2021, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Hoàng Lục S, sinh năm 1965
2. Anh Đỗ Văn Th, sinh năm 1974
3. Anh Trần Trọng L, sinh năm 1963
4. Anh Lưu Ngọc N, sinh năm 1982
5. Anh Mai Văn D, sinh năm 1983

Đều trú tại: Thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/10/2021, Hoàng Lục S đang ở nhà tại thôn V, xã Đ, huyện T thì Đỗ Văn Th (điều khiển xe mô tô BKS 88E1- 01843), Trần Trọng L (điều khiển xe mô tô BKS 88E1-33499), Lưu Ngọc N và Mai Văn D (điều khiển xe mô tô BKS 88E1-06597) đến nhà S ngồi chơi uống nước, S đi mua chè. Trong lúc uống nước, N nói “Trời đang mưa gió mấy anh em mình làm tí”, ý rủ đánh bạc, Th, L, D đồng ý, L lấy bộ bài tú lơ khơ trên kệ ti vi cùng Th, D và N ngồi xuống chiếu trải sẵn dưới nền nhà phòng khách. L, Th, N và D thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh liêng, mức sát phạt từ 10.000đ đến 50.000đ, cụ thể: Người chơi lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, quy ước từ 10 - K tính là 0 điểm. Người chơi đặt mỗi ván 5.000đ tiền gà, tiền tố từ 10.000đ đến 50.000đ. Nếu người chơi không có điểm thì úp bài (không theo tính điểm). Sau đó tất cả lật bài, ai có số điểm cao nhất thì thắng được ăn số tiền gà và tiền tố đặt trên chiếu, ngược lại người chơi có số điểm thấp thì bị mất số tiền đã đặt cược. Khi chơi nếu ai được sấp (03 quân bài giống nhau: 222 hoặc 333...), liêng (03 quân bài liền nhau: 234 hoặc 678...), dĩ (tức ba quân đầu người: JJQ hoặc KKQ..) thì được ăn toàn bộ số tiền người chơi đã đặt trên chiếu. Người được chia bài có quyền tố hay không tố (tức là có quyền tính điểm để chơi hoặc úp bài). L, Th, N và D cùng nhau đánh bạc được một lúc thì S mua chè về, Trần Thị B (điều khiển xe mô tô BKS 88S7-7938) đến tham gia đánh bạc. B, Th, L, D và N mỗi người nộp 10.000đ tiền chè, thuộc đưa cho S, 10 phút sau thì Trần Văn Th đến tham gia đánh bạc. Quá trình các đối tượng đánh bạc có Trần Trọng B và Trần Lục H đến ngồi chơi uống nước và xem đánh bạc. L, Th, N, D, B và Th cùng nhau đánh bạc đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Tam Đảo phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 3.505.000đ, 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu cói, 06 điện thoại di động các loại, Mai Văn D 01 xe mô tô BKS 88E1- 06597, Trần Thị B 01 xe mô tô BKS 88S7-7938, Đỗ Văn Th 01 xe mô tô BKS 88E1- 01843, Trần Trọng L 01 xe mô tô BKS 88E1-33499.

Quá trình điều tra xác định:

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 3.505.000đ, trong đó: Trần Văn Th 300.000đ, Trần Thị B 450.000đ, Mai Văn D 600.000đ, Đỗ Văn Th 750.000đ, Lưu Ngọc N 620.000đ, Trần Trọng L 500.000đ.

Mai Văn D, Đỗ Văn Th, Lưu Ngọc N, Trần Trọng L và Hoàng Lục S không có tiền án, tiền sự. Ngày 17/12/2021 Công an huyện Tam Đảo ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mai Văn D, Đỗ Văn Th, Lưu Ngọc N và Trần Trọng L. Ngày 17/12/2021 Ủy ban nhân dân huyện Tam Đảo ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Lục S.

Trần Trọng B và Trần Lục H có mặt nhưng không tham gia đánh bạc, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

01 điện thoại di động Vsmat star3, 01 điện thoại di động Oppo A83, 01 điện thoại di động Nokia, 01 điện thoại di động SamsungJ6 là của Trần Trọng L, Lưu Ngọc N, Đỗ Văn Th và Hoàng Lục S, không liên quan đến việc phạm tội, ngày 21/12/2021 Cơ quan điều tra trả lại điện thoại cho L, N, Th và S.

01 điện thoại di động Nokia và 01 điện thoại di động Oppo F3 là của Trần Văn Th, không liên quan đến việc phạm tội.

01 xe mô tô BKS 88E1- 06597, 01 xe mô tô BKS 88E1-01843, 01 xe mô tô BKS 88E1-33499 là của Mai Văn D, Đỗ Văn Th và Trần Trọng L, không liên quan đến vụ án, ngày 21/12/2021 Cơ quan điều tra trả xe cho D, Th, L.

01 xe mô tô BKS 88S7-7938 do Trần Thị B mượn của anh Lưu Minh T, sinh năm 1984 ở thôn Đ, xã Đ, huyện T, anh T không biết mục đích sử dụng của B. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Lưu Minh T, ngày 21/12/2021 Cơ quan điều tra trả lại xe cho anh T.

Tại Bản Cáo trạng số: 04/CT-VKSTĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố Trần Văn Th và Trần Thị B về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Trần Văn Th và Trần Thị B phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt: Trần Văn Th từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ 18/10/2021 đến ngày 27/10/2021, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, phạt: Trần Thị B từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, tổng hợp với 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù của Bản án số: 19/2021/HSST ngày 05/5/2021 Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, buộc B phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án từ 02 (hai) năm 02 (hai) tháng đến 02 (hai) năm 05 (năm) tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 28/01/2021 (Bản án số: 19/2021/HSST ngày 05/5/2021 Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc) và thời hạn tạm giữ từ ngày 19/10/2021 đến ngày 27/10/2021, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Trần Văn Th và Trần Thị B mỗi bị cáo 10.000.000đ; xử lý vật chứng và tính án phí theo quy định pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và các bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/10/2021 tại nhà ở của Hoàng Lục S ở thôn V, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Văn Th, Trần Thị B, Mai Văn D, Đỗ Văn Th, Lưu Ngọc N và Trần Trọng L cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh liêng, đến 17 giờ cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 3.505.000đ, trong đó: Trần Văn Th 300.000đ, Trần Thị B 450.000đ, Mai Văn D 600.000đ, Đỗ Văn Th 750.000đ, Lưu Ngọc N 620.000đ, Trần Trọng L 500.000đ.

[4]. Số tiền Trần Văn Th, Trần Thị B, Mai Văn D, Đỗ Văn Th, Lưu Ngọc N và Trần Trọng L sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000đ (3.505.000đ) nhưng do Trần Văn Th và Trần Thị B có tiền án về tội Đánh bạc nên hành vi đánh bạc lần này của Trần Văn Th và Trần Thị B đã phạm vào tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá ...dưới 5.000.000 đồng nhưng ...đã bị kết án về tội này ..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Do đó, Bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố đối với Trần Văn Th và Trần Thị B là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Trong vụ án này, bị cáo B đến tham gia đánh bạc trước bị cáo Th, bị cáo Th đến tham gia sau cùng, số tiền bị cáo B sử dụng để đánh bạc nhiều hơn bị cáo Th (B 450.000đ, Th 300.000đ), các bị cáo đều có nhân thân xấu, có tiền án về tội Đánh bạc, bị cáo B phạm tội trong thời gian thử thách của bản án đã cho hưởng án treo. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù thật nghiêm

khắc tương xứng hành vi của từng bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trần Văn Th và Trần Thị B có tiền án về tội Đánh bạc nhưng là tình tiết định tội nên Th và B không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trần Văn Th và Trần Thị B thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Căn cứ vai trò, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy: Cần phải cách ly bị cáo Trần Văn Th và bị cáo Trần Thị B một thời gian nhất định để các bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Xét thấy, tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, cần được xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[9]. Về xử lý vật chứng:

Xác nhận: Ngày 21/12/2021 Cơ quan điều tra trả lại cho Trần Trọng L 01 điện thoại di động Vsmat star3, Lưu Ngọc N 01 điện thoại di động Oppo A83, Đỗ Văn Th 01 điện thoại di động Nokia, Hoàng Lục S 01 điện thoại di động SamsungJ6, Mai Văn D 01 xe mô tô BKS 88E1- 06597, Đỗ Văn Th 01 xe mô tô BKS 88E1-01843, Trần Trọng L 01 xe mô tô BKS 88E1-33499, Lưu Minh T 01 xe mô tô BKS 88S7-7938.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 3.505.000đ các đối tượng sử dụng để đánh bạc; Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu cói do liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho Trần Văn Th 01 điện thoại di động Nokia và 01 điện thoại di động Oppo F3 do không liên quan đến việc phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Th và bị cáo Trần Thị B phạm tội Đánh bạc.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Văn Th 09 (chín) tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/10/2021 đến ngày 27/10/2021, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Thị B 01 (một) năm tù, tổng hợp với 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù của Bản án số: 19/2021/HSST ngày 05/5/2021 Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, buộc B phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 28/01/2021 (Bản án số: 19/2021/HSST ngày 05/5/2021 Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc) và thời hạn tạm giữ từ ngày 19/10/2021 đến ngày 27/10/2021, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt: Trần Văn Th và Trần Thị B mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

3. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 3.505.000đ (Ba triệu năm trăm linh năm nghìn đồng); Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc còi; Trả lại cho: Trần Văn Th 01 điện thoại di động Nokia và 01 điện thoại di động Oppo F3 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/01/2022).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Trần Văn Th và bị cáo Trần Thị B mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Trần Văn Th và bị cáo Trần Thị B có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Các Bị cáo, ĐS;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thu

